CỤC THUẾ **THUẾ TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 4030 /DTH-QLDN2 V/v chính sách thuế giá trị gia tăng	*Đồng Tháp, ngày 10 tháng 6 năm 2026*

Kính gửi: Công ty CP Thủy Sản Phú Giang
MST: 1402176735
Địa chỉ: Lô CIII-1, Khu C, KCN Sa Đéc, Phường Sa Đéc, Tỉnh Đồng Tháp

Tiếp nhận văn bản số 010/CV-PG ngày 27 tháng 05 năm 2026 của Công ty Cổ phần Thủy sản Phú Giang (sau đây gọi là Doanh nghiệp) V/v xin hướng dẫn chính sách thuế giá trị gia tăng (GTGT) và thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) đối với sản phẩm phụ phẩm thủy sản.

Thuế tỉnh Đồng Tháp có ý kiến như sau:

-Tại Điều 5, Điều 9, Điều 15 Luật Thuế GTGT số 48/2024/QH15 ngày 26/11/2024 của Quốc hội quy định:

" Điều 5. Đối tượng không chịu thuế

1. Sản phẩm cây trồng, rừng trồng, chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường của tổ chức, cá nhân tự sản xuất, đánh bắt bán ra và ở khâu nhập khẩu.

...

3. Thức ăn chăn nuôi theo quy định của pháp luật về chăn nuôi; thức ăn thủy sản theo quy định của pháp luật về thủy sản.

Điều 9. Thuế suất

...

2. Mức thuế suất 5% áp dụng đối với hàng hóa, dịch vụ sau đây:

...

d) Sản phẩm cây trồng, rừng trồng (trừ gỗ, măng), chăn nuôi, thuỷ sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường, trừ sản phẩm quy định tại khoản 1 Điều 5 của Luật này;

...

3. Mức thuế suất 10% áp dụng đối với hàng hóa, dịch vụ không quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này, bao gồm cả dịch vụ được các nhà cung cấp nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam cung cấp cho tổ chức, cá nhân tại Việt Nam qua kênh thương mại điện tử và các nền tảng số.

...

Điều 15. Hoàn thuế giá trị gia tăng

...

2. Việc hoàn thuế đối với đầu tư được quy định như sau:

a) Cơ sở kinh doanh đã đăng ký nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ thuế có dự án đầu tư (dự án đầu tư mới, dự án đầu tư mở rộng) theo quy định của pháp luật về đầu tư (bao gồm cả dự án đầu tư được chia thành nhiều giai đoạn đầu tư hoặc nhiều hạng mục đầu tư, trừ trường hợp dự án đầu tư không hình thành tài sản cố định của doanh nghiệp) đang trong giai đoạn đầu tư hoặc dự án tìm kiếm thăm dò, phát triển mỏ dầu khí đang trong giai đoạn đầu tư có số thuế giá trị gia tăng đầu vào phát sinh trong giai đoạn đầu tư mà chưa được hoàn thuế thì cơ sở kinh doanh thực hiện bù trừ với số thuế giá trị gia tăng phải nộp của hoạt động sản xuất, kinh doanh đang thực hiện (nếu có). Sau khi bù trừ nếu số thuế giá trị gia tăng đầu vào của dự án đầu tư chưa được khấu trừ hết từ 300 triệu đồng trở lên thì được hoàn thuế giá trị gia tăng.

Trường hợp dự án đầu tư đã hoàn thành (bao gồm cả dự án đầu tư chia thành nhiều giai đoạn, hạng mục đầu tư có giai đoạn, hạng mục đầu tư đã hoàn thành) nhưng cơ sở kinh doanh chưa thực hiện hoàn thuế giá trị gia tăng phát sinh trong giai đoạn đầu tư (hạng mục đầu tư, giai đoạn đầu tư đã hoàn thành) thì cơ sở kinh doanh thực hiện nộp hồ sơ hoàn thuế giá trị gia tăng theo quy định trong thời hạn 01 năm kể từ ngày dự án đầu tư hoặc ngày giai đoạn đầu tư, hạng mục đầu tư hoàn thành.

Ngày dự án đầu tư hoặc ngày giai đoạn, hạng mục đầu tư hoàn thành là ngày phát sinh doanh thu của dự án đầu tư hoặc ngày phát sinh doanh thu của giai đoạn, hạng mục đầu tư. Doanh thu quy định tại khoản này không bao gồm doanh thu phát sinh trong giai đoạn chạy thử, doanh thu hoạt động tài chính, thanh lý nguyên vật liệu của dự án đầu tư;

b) Cơ sở kinh doanh không được hoàn thuế giá trị gia tăng mà được kết chuyển số thuế chưa được khấu trừ của dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư sang kỳ tiếp theo đối với các trường hợp sau đây:

b1) Dự án đầu tư của cơ sở kinh doanh không góp đủ số vốn điều lệ như đã đăng ký tại thời điểm nộp hồ sơ hoàn thuế; kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện khi chưa đủ các điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật về đầu tư hoặc không bảo đảm duy trì đủ điều kiện kinh doanh trong quá trình hoạt động, trừ dự án đầu tư trong giai đoạn đầu tư, theo quy định của pháp luật về đầu tư, pháp luật chuyên ngành chưa phải đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, pháp luật chuyên ngành không phải có giấy kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện;

b2) Dự án đầu tư khai thác tài nguyên, khoáng sản (không bao gồm dự án tìm kiếm thăm dò, phát triển mỏ dầu khí quy định tại điểm a khoản này) và dự án đầu tư sản xuất sản phẩm là tài nguyên, khoáng sản khai thác đã chế biến thành sản phẩm khác quy định tại khoản 23 Điều 5 của Luật này.

- Tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng, quy định:

"Điều 4. Đối tượng không chịu thuế

Đối tượng không chịu thuế thực hiện theo quy định tại Điều 5 Luật Thuế giá trị gia tăng. Một số trường hợp được quy định chi tiết như sau:

1. Sản phẩm cây trồng, rừng trồng, chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường của tổ chức, cá nhân tự sản xuất, đánh bắt bán ra và ở khâu nhập khẩu. Trong đó, các sản phẩm chỉ qua sơ chế thông thường là các sản phẩm mới được làm sạch, phơi, sấy khô, bóc vỏ, xay xát, xay vỡ mảnh, nghiền vỡ mảnh, xay bỏ vỏ, xát bỏ vỏ, tách hạt, tách cọng, cắt, xay, đánh bóng hạt, hồ hạt, chia tách ra từng phần, bỏ xương, băm, lột da, nghiền, cán mỏng, ướp muối, đóng hộp kín khí, bảo quản lạnh (ướp lạnh, đông lạnh), bảo quản bằng khí sunfuro, bảo quản theo phương thức cho hóa chất để tránh thối rữa, ngâm trong dung dịch lưu huỳnh hoặc ngâm trong dung dịch bảo quản khác và các hình thức bảo quản thông thường khác.

Trường hợp không xác định được thì Bộ Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm căn cứ vào quy trình sản xuất sản phẩm cây trồng, rừng trồng, chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, đánh bắt do người nộp thuế cung cấp để xác định là sản phẩm chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường của tổ chức, cá nhân tự sản xuất, đánh bắt bán ra và ở khâu nhập khẩu theo quy định của pháp luật."

- Tại Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế GTGT số 149/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội (có hiệu lực từ 01/01/2026), quy định:

"Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng

1. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 5 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1 như sau:

"1. Sản phẩm cây trồng, rừng trồng, chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường của tổ chức, cá nhân tự sản xuất, đánh bắt bán ra và ở khâu nhập khẩu.

Doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã mua sản phẩm cây trồng, rừng trồng, chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường bán cho doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khác thì không phải kê khai, tính nộp thuế giá trị gia tăng nhưng được khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào."

...

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 9 như sau:

5. Phế phẩm, phụ phẩm, phế liệu được thu hồi trong quá trình sản xuất thì áp dụng mức thuế suất của mặt hàng phế phẩm, phụ phẩm, phế liệu đó."

- Tại điểm b khoản 1 Điều 4 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định:

"Điều 4. Thu nhập được miễn thuế

Thu nhập được miễn thuế thực hiện theo quy định tại Điều 4 Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, bao gồm:

1. Thu nhập từ hoạt động đánh bắt hải sản; thu nhập của doanh nghiệp từ sản xuất sản phẩm cây trồng, rừng trồng, chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, chế biến nông sản, thủy sản (kể cả trường hợp mua sản phẩm nông sản, thủy sản về chế biến, thuê gia công, nhận gia công chế biến) ở địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; thu nhập của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã từ sản xuất sản phẩm cây trồng, rừng trồng, chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, chế biến nông sản, thủy sản (kể cả trường hợp mua sản phẩm nông sản, thủy sản về chế biến, thuê gia công, nhận gia công chế biến), sản xuất muối.

...

b) Thu nhập của sản phẩm, hàng hóa chế biến từ nông sản, thủy sản được miễn thuế phải đáp ứng đồng thời các điều kiện sau:

b1) Tỷ lệ giá trị nguyên vật liệu là nông sản, thủy sản trên chi phí sản xuất hàng hóa, sản phẩm (giá thành hàng hóa, sản phẩm) từ 30% trở lên.

Nguyên liệu đầu vào của hoạt động chế biến nông sản, thủy sản phải là nông sản, thủy sản chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường (bao gồm cả phụ phẩm của quá trình sơ chế nông sản, thủy sản);

b2) Sản phẩm, hàng hóa từ chế biến nông sản, thủy sản không thuộc diện chịu thuế tiêu thụ đặc biệt theo quy định của Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt.

Trường hợp sản phẩm tươi sống và được đông lạnh đạt độ âm từ 18 độ C trở lên (lạnh hơn), sản phẩm chế biến từ sản phẩm tươi sống thành sản phẩm chín, sản phẩm chế biến từ nguyên liệu có pha trộn gia vị phụ liệu để ra hàng giá trị gia tăng cũng được coi là sản phẩm, hàng hóa thủy sản đã qua chế biến. Doanh nghiệp phải xác định riêng thu nhập của sản phẩm, hàng hóa chế biến từ nông sản, thủy sản để được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp;

..."

- Tại Điều 1 Nghị định số 359/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng (có hiệu lực từ ngày 01/01/2026), quy định:

"Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng

1. Bổ sung khoản 1b sau khoản 1 Điều 4 như sau:

"1b. Doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã mua sản phẩm cây trồng, rừng trồng, chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường bán cho doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khác thì không phải kê khai, tính nộp thuế giá trị gia tăng nhưng được khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào.

Trong đó:

a) Doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ thuế bán sản phẩm cây trồng, rừng trồng, chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường cho doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khác ở khâu kinh doanh thương mại thì không phải kê khai, tính nộp thuế giá trị gia tăng.

b) Trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ thuế bán sản phẩm cây trồng, rừng trồng, chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường cho các đối tượng như hộ, cá nhân sản xuất, kinh doanh và các tổ chức, cá nhân khác thì phải tính thuế giá trị gia tăng theo mức thuế suất 5% quy định tại khoản 3 Điều 19 Nghị định này.

c) Hộ, cá nhân sản xuất, kinh doanh, doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và tổ chức kinh tế khác nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp tính trực tiếp khi bán sản phẩm cây trồng, rừng trồng, chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường ở khâu kinh doanh thương mại thì tính thuế giá trị gia tăng phải nộp theo doanh thu bằng 1% (tỷ lệ %) nhân với doanh thu."

..."

- Tại Điều 18, Điều 19, Điều 20, Điều 23 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định:

"Điều 18. Nguyên tắc, đối tượng áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp

1. Doanh nghiệp được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo ngành, nghề ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, địa bàn ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp quy định tại Điều này. Mức ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp thực hiện theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định này.

...

2. Ngành, nghề ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm các trường hợp sau:

...

l) Sản phẩm cây trồng, rừng trồng, chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, chế biến nông sản, thủy sản.

Thu nhập từ chế biến nông sản, thủy sản quy định tại điểm này phải đáp ứng các điều kiện quy định tại điểm b1 và điểm b2 khoản 1 Điều 4 của Nghị định này;

...

3. Địa bàn ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm:

...

b) Địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn theo quy định của pháp luật về đầu tư, trừ địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn quy định tại số thứ tự 55 Phụ lục III danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư ban hành kèm theo Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 37 Điều 1 Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ);

...

Điều 19. Thuế suất ưu đãi

...

3. Áp dụng thuế suất 15% trong suốt thời gian hoạt động đối với thu nhập của doanh nghiệp không thuộc địa bàn quy định tại khoản 3 Điều 18 của Nghị định này từ hoạt động thuộc ngành, nghề quy định tại điểm l khoản 2 Điều 18 của Nghị định này.

...

Điều 20. Miễn thuế, giảm thuế

...

2. Miễn thuế 02 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 04 năm tiếp theo đối với thu nhập của doanh nghiệp quy định tại khoản 4 Điều 19 của Nghị định này.

...

Điều 23. Điều kiện áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp

Điều kiện áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp thực hiện theo quy định tại Điều 18 Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp.

...

2. Trong cùng một thời gian, nếu doanh nghiệp được hưởng nhiều mức ưu đãi thuế khác nhau đối với cùng một khoản thu nhập thì doanh nghiệp được lựa chọn áp dụng mức ưu đãi thuế có lợi nhất:

..."

- Tại Điều 1 Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư, quy định:

"Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư

...

37. Sửa đổi, bổ sung số thứ tự 55 Danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư quy định tại Phụ lục III như sau:

STT	Tỉnh	Địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn	Địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn
55		Khu kinh tế, khu công nghệ cao, khu công nghệ số tập trung	Khu công nghiệp, khu chế xuất, cụm công nghiệp được thành lập theo quy định của Chính phủ

Căn cứ các quy định nêu trên, trường hợp vướng mắc của Doanh nghiệp Thuế tỉnh Đồng Tháp có ý kiến như sau:

1. Về chính sách thuế GTGT:

- Trường hợp Doanh nghiệp xác định bột cá, mỡ cá là thức ăn chăn nuôi (không qui định là nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi) đáp ứng điều kiện theo quy định của pháp luật về chăn nuôi thì mặt hàng bột cá, mỡ cá bán ra thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Luật Thuế GTGT số 48/2024/QH15 ngày 26/11/2024.

- Trường hợp mặt hàng bột cá, mỡ cá Doanh nghiệp xác định là sản phẩm đã qua chế biến khi bán ra thì áp dụng mức thuế suất thuế GTGT 10% theo quy định tại khoản 3 Điều 9 Luật Thuế GTGT số 48/2024/QH15 ngày 26/11/2024.

- Đối với mặt hàng bong bóng cá, bao tử cá nếu xác định là sản phẩm, hàng hóa thủy sản đã qua chế biến thành sản phẩm khác (đông lạnh đạt độ âm từ 18 độ C trở lên (lạnh hơn) theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 4 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP) thì khi bán ra thị trường nội địa thuộc đối tượng chịu Thuế GTGT với thuế suất 10% theo quy định tại khoản 3 Điều 9 Luật Thuế GTGT số 48/2024/QH15 ngày 26/11/2024.

- Trường hợp Doanh nghiệp xác định mặt hàng bong bóng cá, bao tử cá, bột cá, mỡ cá là phụ phẩm của sản phẩm thủy sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường thì áp dụng mức thuế suất từ ngày 01/01/2026 như sau:

+ Sản phẩm do Doanh nghiệp tự nuôi, chế biến bán ra và ở khâu nhập khẩu thì thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế GTGT số 149/2025/QH15.

+ Sản phẩm chưa chế biến thành sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường do Doanh nghiệp mua, sơ chế và bán cho doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khác thì không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 359/2025/NĐ-CP;

+ Sản phẩm chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường bán cho các đối tượng khác như: tổ chức, hộ, cá nhân khác thì thuộc đối tượng chịu thuế GTGT với thuế suất 5% theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị định số 359/2025/NĐ-CP.

- Về hoàn thuế GTGT đầu vào đối với dự án đầu tư đề nghị Doanh nghiệp thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Luật Thuế GTGT số 48/2024/QH15 ngày 26/11/2024, Điều 30 và điều 37 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01/07/2025.

Thuế tỉnh Đồng Tháp đề nghị Công ty CP Thủy Sản Phú Giang căn cứ vào các quy định đã trích dẫn và tình hình sản xuất kinh doanh thực tế tại doanh nghiệp để thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

2. Về chính sách Thuế TNDN:

Dự án Nhà máy chế biến bột cá, dầu cá Phú Giang của Công ty CP Thủy sản Phú Giang tại Khu C, Khu công nghiệp Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp không thuộc địa bàn ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 18 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 của Chính phủ nên không được hưởng ưu đãi về thuế TNDN theo địa bàn ưu đãi đầu tư.

Căn cứ các quy định nêu trên, Thuế tỉnh Đồng Tháp cung cấp thông tin về ưu đãi thuế TNDN đối với ngành, nghề ưu đãi thuế TNDN qui định tại điểm l khoản 2 Điều 18 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 của Chính phủ như sau:

- Thuế suất ưu đãi: Áp dụng thuế suất 15% trong suốt thời gian hoạt động.

- Miễn thuế, giảm thuế: Miễn thuế 02 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 04 năm tiếp theo.

Nếu dự án Nhà máy chế biến bột cá, dầu cá Phú Giang của Công ty CP Thủy sản Phú Giang đáp ứng điều kiện là dự án đầu tư mới và thuộc ngành, nghề ưu đãi trên thì được áp dụng thuế suất ưu đãi và miễn thuế, giảm thuế theo qui định.

Thuế tỉnh Đồng Tháp thông báo đến Công ty CP Thủy sản Phú Giang biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- LĐ Thuế tỉnh Đồng Tháp;
- Các Phòng thuộc Thuế tỉnh Đồng Tháp;
- Các Thuế cơ sở thuộc Thuế tỉnh Đồng Tháp;
- Trang thông tin điện tử ngành thuế;
- Lưu: VT; QLDN 2 (Hiền).

KT. TRƯỞNG THUẾ TỈNH
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TỈNH

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
THUẾ TỈNH ĐỒNG THÁP

Trần Văn Khoa

QR1: Khảo sát nội dung Sự hài lòng của NNT đối với cơ quan thuế

QR2: Khảo sát nội dung "Lắng nghe để cải cách"